ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN NAM BỘ
ĐÀI KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN TỈNH AN GIANG
Số: TVHN-223/AGIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Giang, ngày 10 tháng 8 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THUỶ VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH AN GIANG

1. Diễn biến tình hình thuỷ văn đã qua

Mực nước trên các sông, kênh, rạch trong phạm vi tỉnh trong 24 giờ qua chịu ảnh hưởng chê độ dòng chảy sông Mekong, thủy triều vùng hạ lưu sông và quy trình vận hành hệ thống công trình thủy lợi nội vùng, diễn biến xu thế mực nước trên sông Tiền, sông Hậu lên nhanh, khu vực nội đồng mực nước lên chậm.

- Khu vực thượng nguồn sông Mekong (Kratie): Mực nước tiếp tục lên nhanh.
- Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long: Mực nước lên nhanh, cường suất nước lên từ 10-30cm/ngày. Mực nước cao nhất và thấp nhất ngày 09/8 trên các sông, kênh ở mức thấp hơn so với cùng kỳ năm 2025 từ 60-115cm, thấp hơn cùng kỳ TBNN từ 40-110cm.
- Vùng hạ lưu sông (Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên): Mực nước lên nhanh theo triều, mực nước cao nhất và thấp nhất ngày 09/8 ở mức xấp xỉ và thấp hơn hơn cùng kỳ năm 2025 và TBNN từ 20-60cm.
- Khu vực nội đồng Tứ giác Long Xuyên (TGLX): Mực nước trên các kênh, rạch lên chậm, mực nước cao nhất và thấp nhất ngày 09/8 hầu hết ở mức xấp xỉ và cao hơn cùng kỳ năm 2025 và thấp hơn TBNN từ từ 05-20cm. Riêng trên các kênh Vĩnh Tế, Tri Tôn, Núi Chóc-Năng Gù, Rạch Giá-Long Xuyên ở mức thấp hơn cùng kỳ năm 2025 và TBNN từ 10-80cm
- Khu vực cửa sông: Mực nước trên sông Cái Lớn tại Xẻo Rô tại Xẻo Rô lên nhanh, đỉnh triều cao nhất ngày 09/8 ở mức 73cm, lên 13cm so với đỉnh triều ngày hôm trước.

2. Dự báo, cảnh báo

- Khu vực đầu nguồn sông Cửu Long: Mực nước trên các sông, kênh lên nhanh trong những ngày tới.
- Vùng hạ lưu sông tại Vàm Nao, Chợ Mới, Long Xuyên: Mực nước trên các sông, kênh lên nhanh theo kỳ triều đầu tháng Bảy (Âm Lịch).
- Khu vực nội đồng TGLX: Mực nước trên các kênh, rạch có xu thế lên trong 5 ngày tới do ảnh hưởng lượng mưa nội vùng và thủy triều sông Hậu truyền vào.
- Khu vực cửa sông: Đỉnh triều cao nhất ngày trên sông Cái Lớn tại Xẻo Rô có xu thế lên nhanh và đạt đỉnh triều trong ngày 11-12/8, sau đó xuống chậm.
- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiêm trong thời hạn dự báo: Khả năng xuất hiện ngập, úng khu vực trũng thấp vùng đầu nguồn sông Tiền, sông Hậu và các kênh, rạch bờ Bắc kênh Vĩnh Tế.
- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Hiện tượng ngập, úng ảnh hưởng đến sinh hoạt và hoạt động sản xuất tại địa phương.

3. Ghi chú

Thông tin dự báo được đăng trên http://kttv.angiang.gov.vn/thuy-van

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 11h30' ngày 11/8/2026

Tin phát lúc: 11h30'

Người chịu trách nhiệm ban hành bản tin

Phan Minh Đạt

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Đơn vị: cm

Sông, kênh, rạch	Trạm	Cấp báo động lũ			Giá trị ngày		So với		So với cùng kỳ 2025		So với TBNN		Dự báo				
		BĐ I	BĐ II	BĐ III	09/8		08/8						10/8	11/8	12/8	13/8	14/8
Tiền	Tân Châu	350	400	450	Hmax	190	15	▲	-79	▼	-75	▼	213	227	242	254	264
					Hmin	124	8	▲	-96	▼	-110	▼	138	158	170	180	190
Ông Chưởng	Chợ Mới	200	250	300	Hmax	162	11	▲	-62	▼	-19	▼	183	198	213	223	231
					Hmin	67	6	▲	-59	▼	-50	▼	68	78	93	105	120
Hậu	Khánh An	420	470	520	Hmax	278	23	▲	-94	▼	-42	▼	298	313	328	340	350
					Hmin	251	22	▲	-115	▼	-54	▼	261	271	286	301	321
	Châu Đốc	300	350	400	Hmax	176	11	▲	-66	▼	-42	▼	198	216	231	241	251
					Hmin	93	0	◀▶	-80	▼	-85	▼	102	112	127	147	160
	Long Xuyên	190	220	250	Hmax	158	5	▲	-53	▼	2	▲	178	196	211	223	231
					Hmin	45	9	▲	-35	▼	-20	▼	38	50	68	83	98
Vàm Nao	Vàm Nao	250	290	330	Hmax	164	9	▲	-61	▼	-28	▼	185	200	215	225	233
					Hmin	70	1	▲	-65	▼	-65	▼	77	87	102	114	129
Vĩnh Tế	Xuân Tô	300	350	400	Hmax	79	6	▲	-62	▼	-70	▼	84	89	94	100	107
					Hmin	60	1	▲	-74	▼	-81	▼	69	75	80	86	93
	Vĩnh Gia	200	240	280	Hmax	61	5	▲	9	▲	-4	▼	65	69	73	78	83
					Hmin	52	-1	▼	6	▲	-8	▼	58	62	67	72	77
	Vĩnh Điều	170	200	230	Hmax	72	5	▲	21	▲	6	▲	74	78	82	87	92
					Hmin	62	-1	▼	18	▲	5	▲	68	72	77	82	87
T3	Vĩnh Phú	150	180	210	Hmax	64	6	▲	16	▲	3	▲	66	70	74	79	84
					Hmin	55	0	◀▶	14	▲	2	▲	61	65	70	75	80
T5	Nông Trường	160	190	220	Hmax	72	5	▲	18	▲	7	▲	74	78	82	87	92
					Hmin	61	0	◀▶	13	▲	4	▲	60	64	69	74	79
Tri Tôn	Tri Tôn	200	240	280	Hmax	84	6	▲	-22	▼	-23	▼	89	93	97	102	108
					Hmin	54	-1	▼	-41	▼	-46	▼	62	66	71	76	82
	Cô Tô	140	180	220	Hmax	96	5	▲	-6	▼	12	▲	98	102	106	111	116
					Hmin	75	-2	▼	-17	▼	-4	▼	81	85	90	95	100
	Nam Thái Sơn	90	120	150	Hmax	75	5	▲	9	▲	16	▲	77	81	85	90	95
					Hmin	58	-2	▼	7	▲	12	▲	64	68	73	78	83
Tám Ngàn	Lò Gạch	170	210	250	Hmax	59	5	▲	3	▲	-9	▼	61	65	69	74	79
					Hmin	46	1	▲	-4	▼	-17	▼	52	56	61	66	71
Ba Thê	Vọng Thê	140	180	220	Hmax	110	7	▲	-8	▼	16	▲	114	118	123	129	135
					Hmin	86	-1	▼	-13	▼	0	◀▶	92	98	103	108	115
Núi Chóc Năng Gù	Vĩnh Hanh	190	230	270	Hmax	139	4	▲	-30	▼	1	▲	143	147	152	158	164
					Hmin	89	-2	▼	-51	▼	-32	▼	95	101	106	111	118
Rạch Giá-Long Xuyên	Núi Sập	140	180	220	Hmax	99	5	▲	-19	▼	-4	▼	103	107	112	118	124
					Hmin	65	-3	▼	-23	▼	-27	▼	71	77	82	87	94
	Tân Thành	120	150	180	Hmax	84	5	▲	-3	▼	5	▲	86	89	92	95	98
					Hmin	56	-1	▼	-12	▼	-10	▼	62	65	69	74	79

Cái Sắn	Tân Hiệp	90	120	**150**	Hmax	**63**	7 ▲	1 ▲	2 ▲	66	69	71	73	75
					Hmin	**44**	-4 ▼	-10 ▼	-9 ▼	51	54	57	61	65
Kiên	Rạch Giá	70	80	**90**	Hmax	**43**	4 ▲	3 ▲	-5 ▼	39	42	45	48	51
					Hmin	**13**	6 ▲	30 ▲	28 ▲	9	13	17	21	25
Cái Lớn	Xẻo Rô	80	90	**100**	Hmax	**73**	13 ▲	7 ▲	20 ▲	77	82	85	81	78
					Hmin	**-22**	8 ▲	4 ▲	1 ▲	-25	-32	-35	-32	-25

Chú thích: ▲ *Cao hơn;* ▼ *Thấp hơn;* ◀▶ *Xấp xỉ;*

Phụ lục 2: Đường quá trình mực nước thực đo và dự báo các trạm

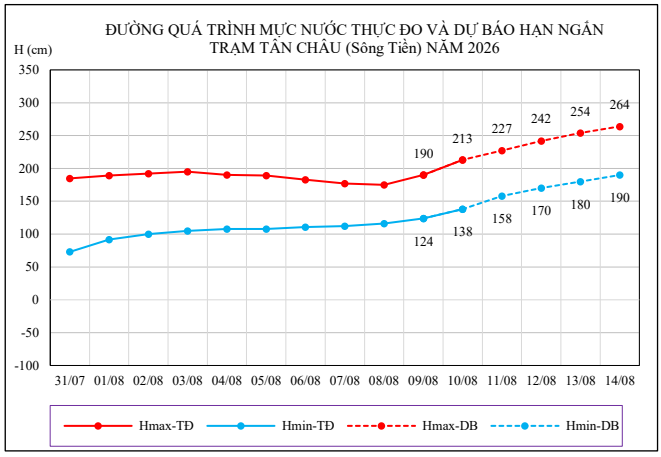

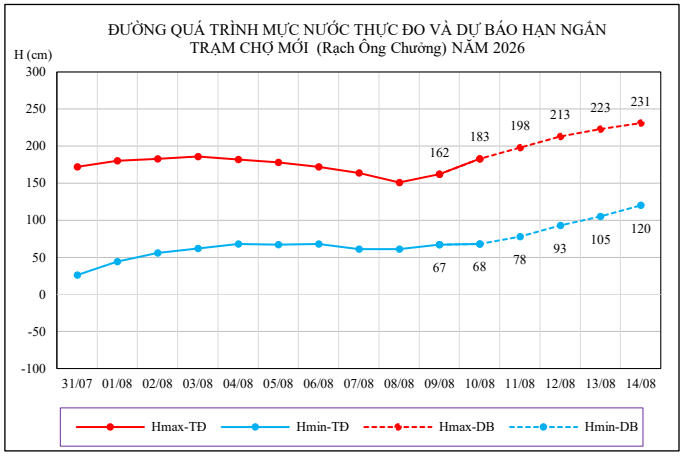

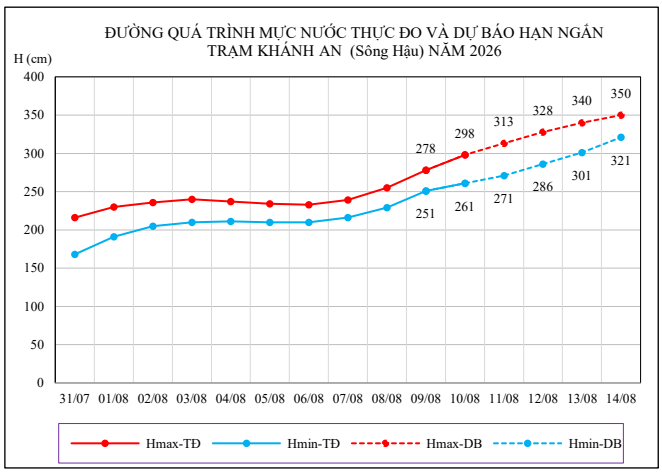

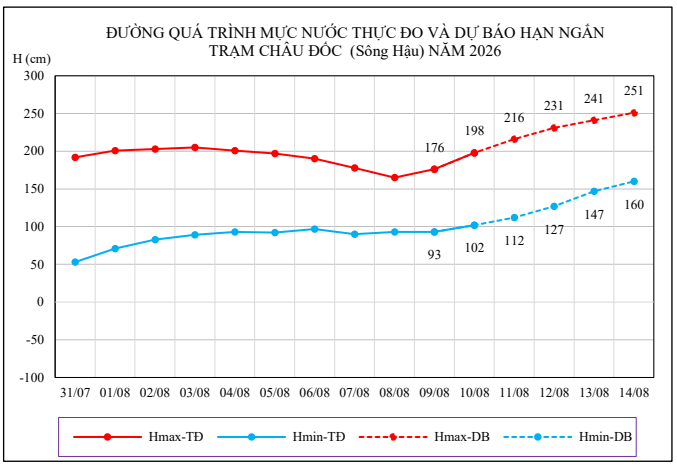

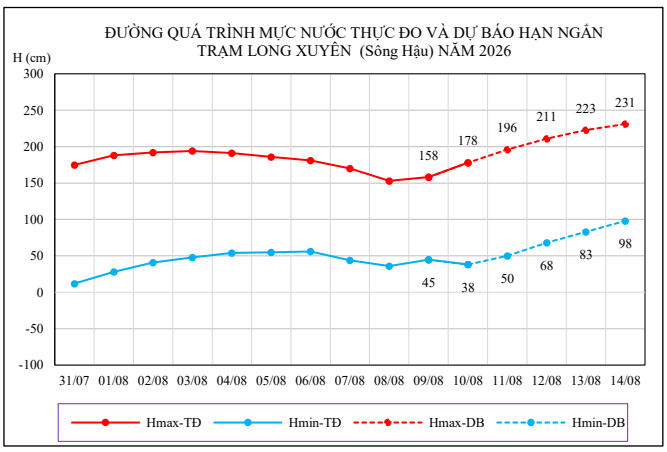

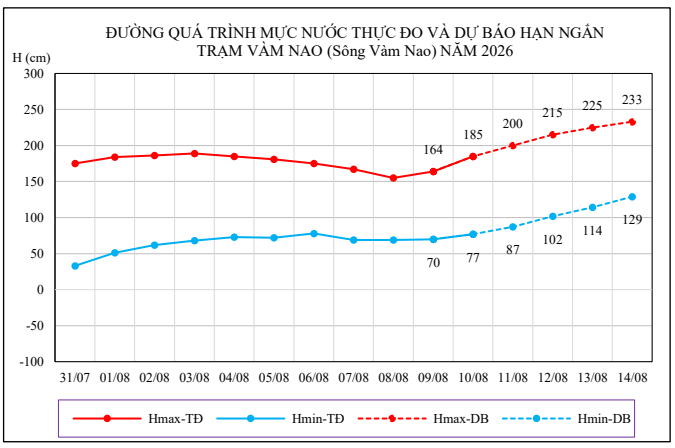

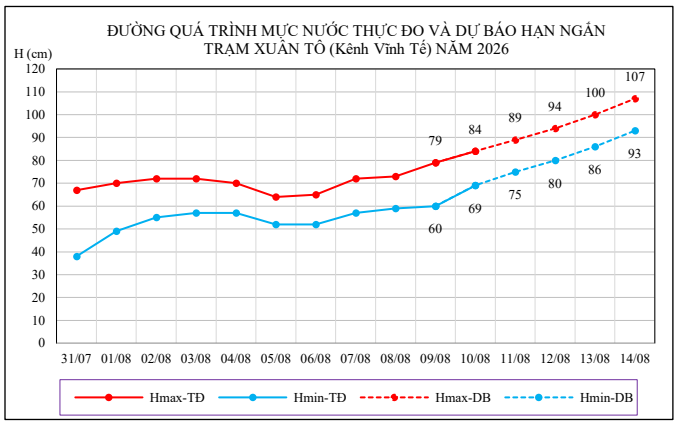
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM XUÂN TÔ (Kênh Vĩnh Tế) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

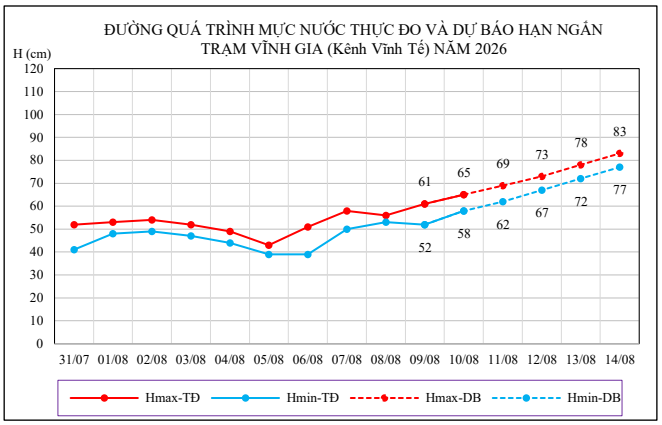
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM VĨNH GIA (Kênh Vĩnh Tế) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

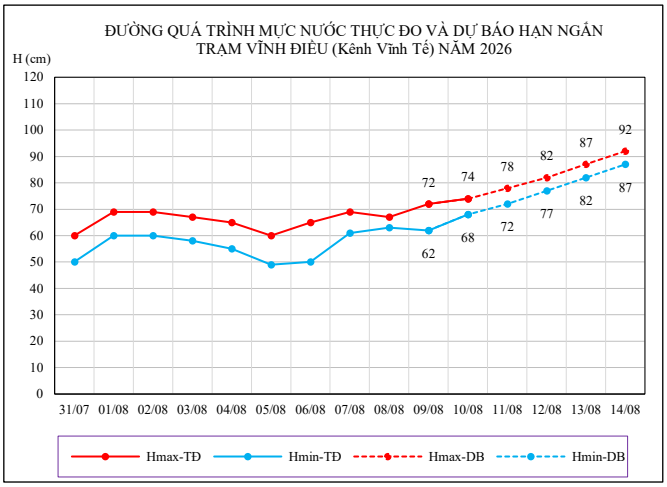
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM VĨNH ĐIỀU (Kênh Vĩnh Tế) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

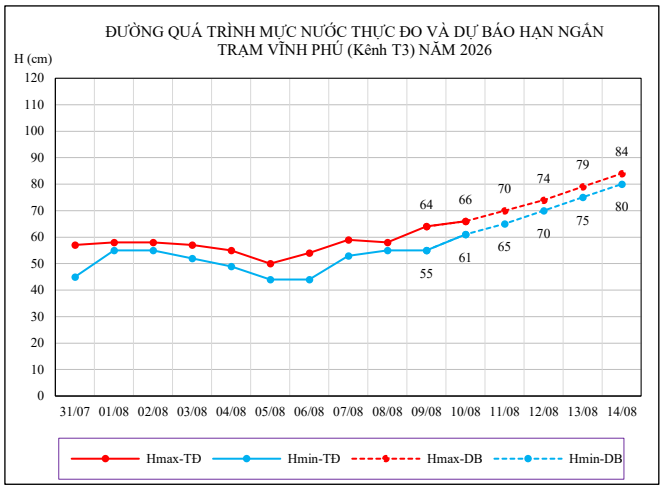
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM VĨNH PHÚ (Kênh T3) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

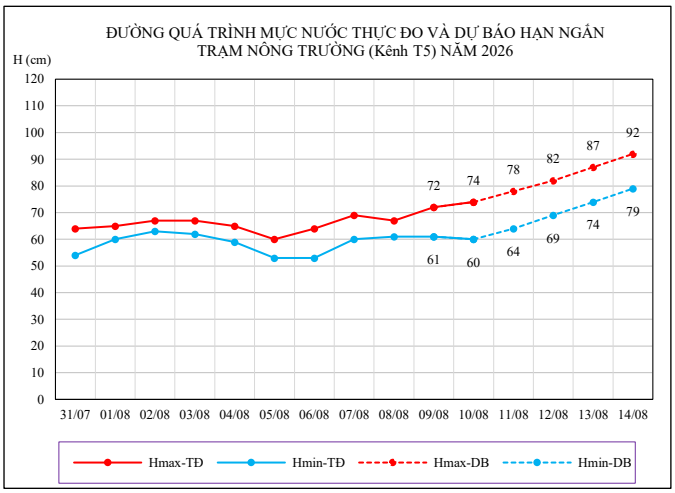
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM NÔNG TRƯỜNG (Kênh T5) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

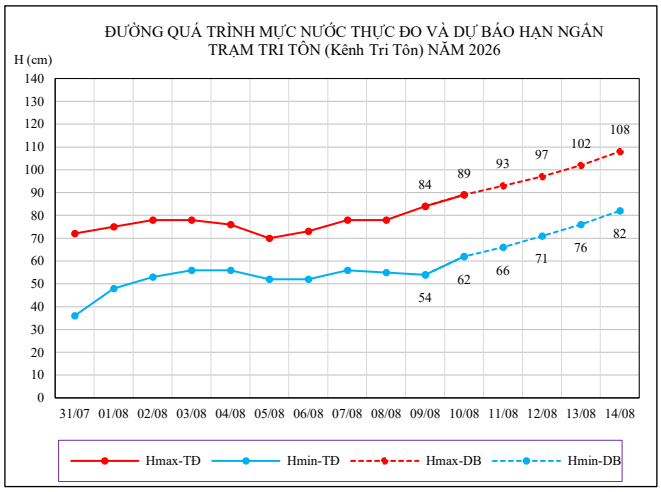
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM TRI TÔN (Kênh Tri Tôn) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

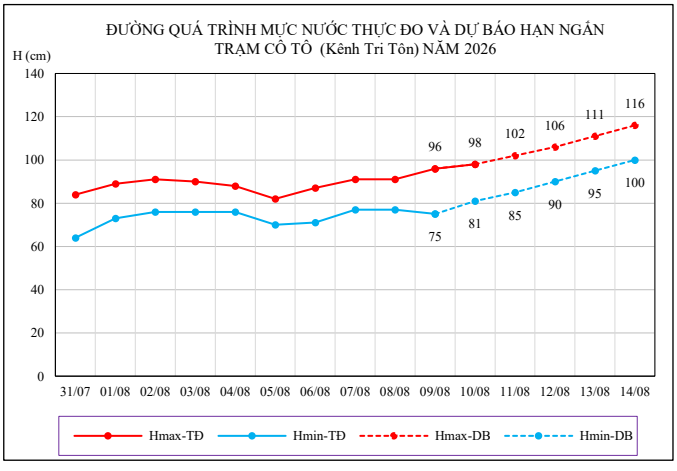
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM CỒ TÔ (Kênh Tri Tôn) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

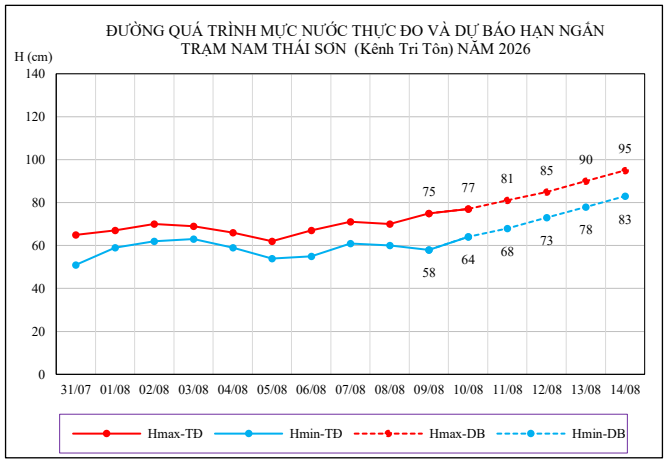
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM NAM THÁI SƠN (Kênh Tri Tôn) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

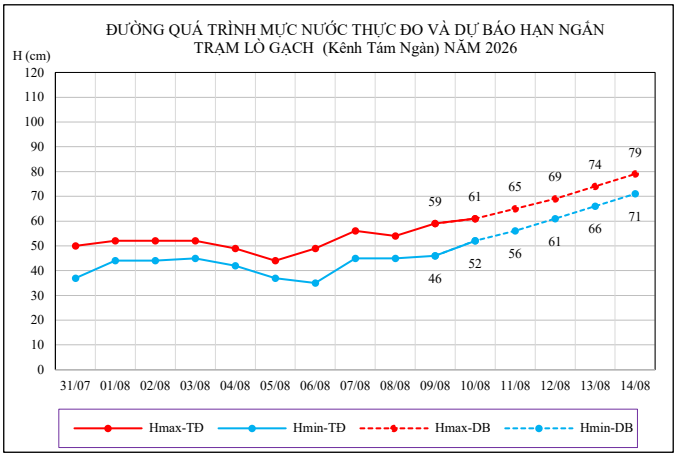
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM LÒ GẠCH (Kênh Tám Ngàn) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

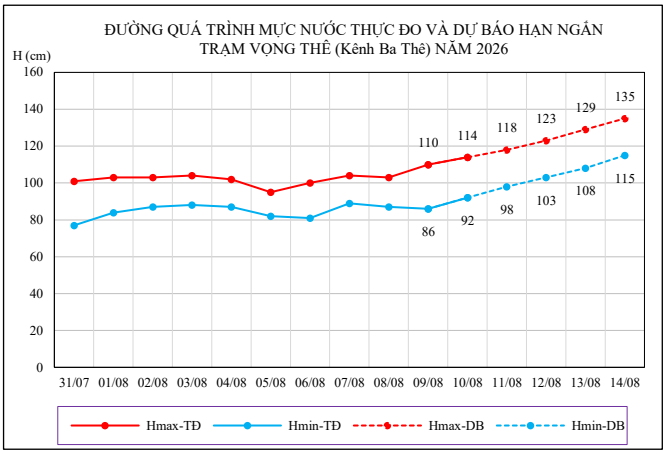
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM VỌNG THÊ (Kênh Ba Thê) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

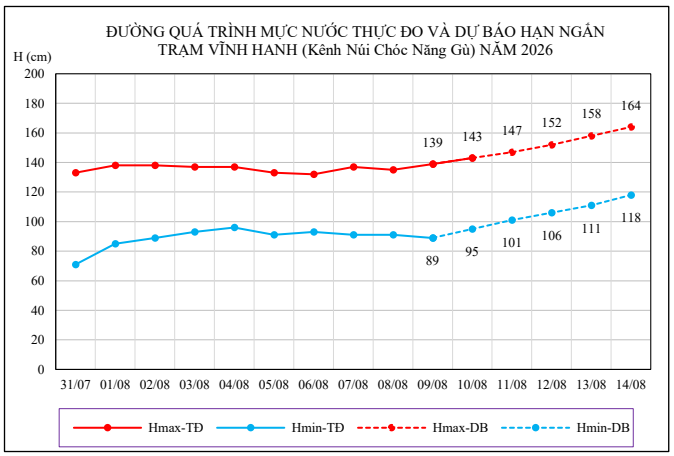
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM VĨNH HANH (Kênh Núi Chóc Năng Gù) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

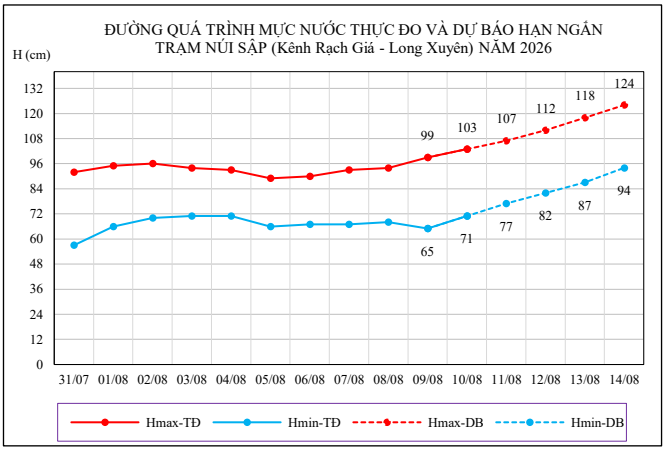
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM NÚI SẬP (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

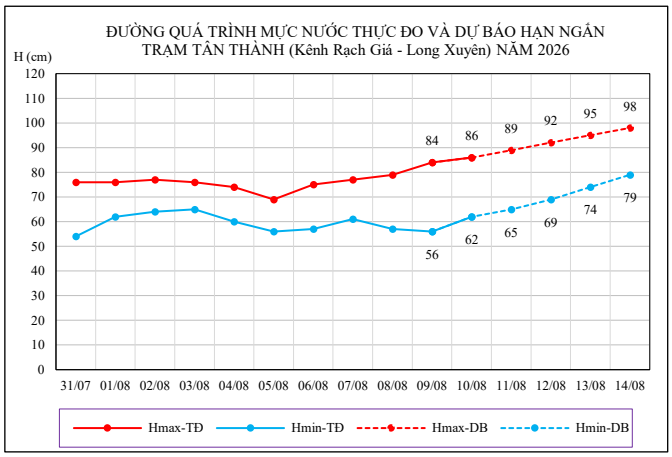
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM TÂN THÀNH (Kênh Rạch Giá - Long Xuyên) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

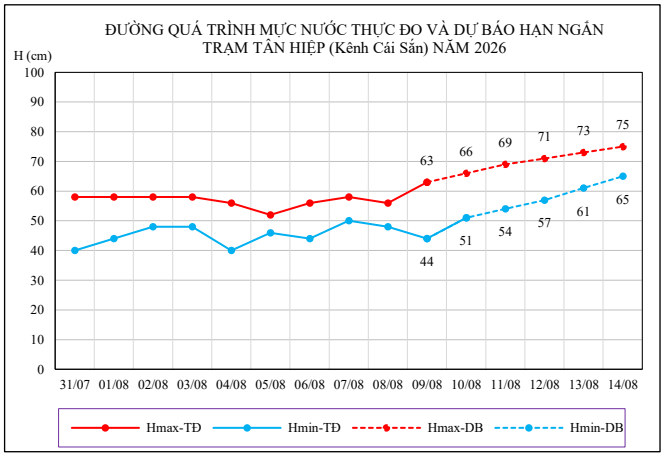
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM TÂN HIỆP (Kênh Cái Sắn) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

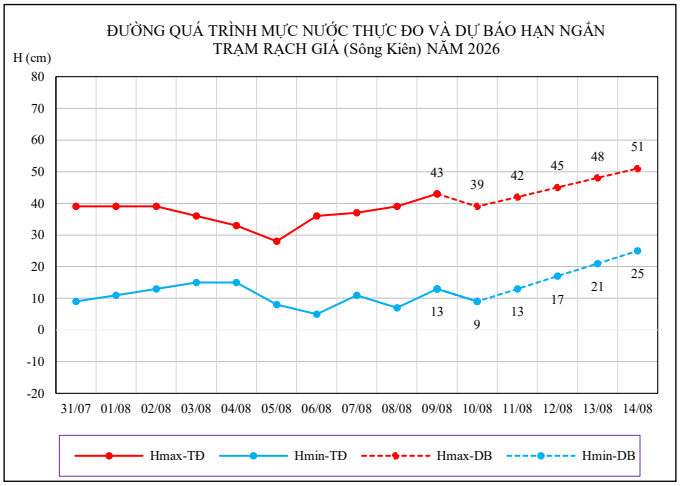
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM RẠCH GIÁ (Sông Kiên) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB

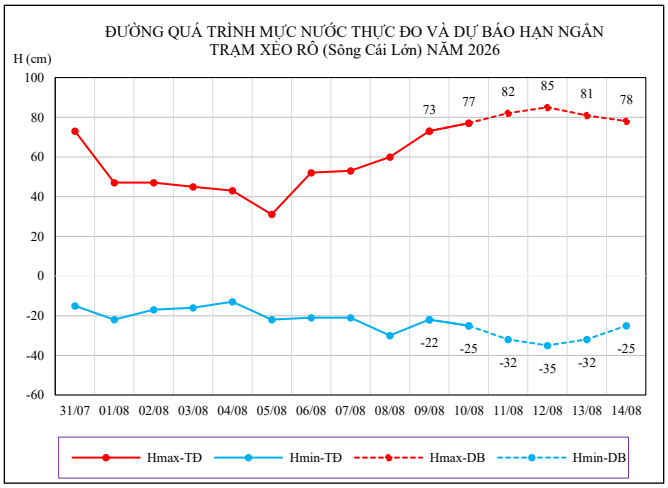
ĐƯỜNG QUÁ TRÌNH MỰC NƯỚC THỰC ĐO VÀ DỰ BÁO HẠN NGẮN
TRẠM XẺO RÔ (Sông Cái Lớn) NĂM 2026
H (cm)
Hmax-TĐ
Hmin-TĐ
Hmax-DB
Hmin-DB